

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

Số: 1160 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 17 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục Quyết định Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết;
hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền Luật Đất đai năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-
CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và
biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của chi tiết một số điều và biện pháp thi
hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một
số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1356/TTr-STP
ngày 04 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục Quyết định Ủy ban
nhân dân tỉnh quy định chi tiết; hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền Luật Đất
đai năm 2024 (Có danh mục kèm theo).

Điều 2. Các cơ quan được phân công chủ trì soạn thảo văn bản có trách
nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan nghiên cứu,

xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nội dung chi tiết; nội dung hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền được giao bảo đảm chất lượng, tiến độ theo quy định pháp luật.

Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời gian trình ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền, cơ quan chủ trì soạn thảo phải có văn bản đề nghị nêu rõ lý do, giải pháp, thời gian thực hiện và gửi về Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh được giao chủ trì soạn thảo và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Giao Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc soạn thảo văn bản quy định chi tiết ở địa phương để bảo đảm tiến độ soạn thảo và chất lượng dự thảo văn bản quy định chi tiết; hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền./.

Nơi nhận: *ly*

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ VDCXDPL-BTP;
- Văn phòng BTP tại TP.HCM;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; NC;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.



CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Chiến

DANH MỤC
QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số //160 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)



STT	Tên văn bản Ngày có hiệu lực của văn bản	Điều khoản giao quy định chi tiết	Tên dự thảo QĐ quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì tham mưu soạn thảo	Thời gian dự kiến trình ban hành	Ghi chú
1	Luật Đất đai năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025	Khoản 4 Điều 102: “4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng quy định tại Điều này để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất; đơn giá bồi thường thiệt hại quy định tại Điều này bảo đảm phù hợp với giá thị trường và phải xem xét điều chỉnh khi có biến động để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất.”.	Quyết định ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Xây dựng ¹	Chậm nhất là quý IV/2024	
2		Khoản 6 Điều 103: “Điều 103. Bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi 6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi theo quy trình sản xuất do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc do địa phương ban hành theo quy	Quyết định ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ²	Chậm nhất là quý IV/2024	

¹ Do Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 2406/STNMT-PQLĐĐ ngày 25/4/2024; Công văn số 3172/STNMT-PQLĐĐ ngày 28/5/2024.
² Do Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 2406/STNMT-PQLĐĐ ngày 25/4/2024; Công văn số 3172/STNMT-PQLĐĐ ngày 28/5/2024.

STT	Tên văn bản Ngày có hiệu lực của văn bản	Điều khoản giao quy định chi tiết	Tên dự thảo QĐ quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì tham mưu soạn thảo	Thời gian dự kiến trình ban hành	Ghi chú
		định của pháp luật; đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi quy định tại Điều này bảo đảm phù hợp với giá thị trường và phải xem xét điều chỉnh khi có biến động để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất.”				
3		Khoản 2 Điều 104: “ Điều 104. Bồi thường chi phí di chuyển tài sản khi Nhà nước thu hồi đất 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức bồi thường tại khoản 1 Điều này.”	Quyết định quy định mức bồi thường chi phí để tháo dỡ, di chuyển, lắp đặt; bồi thường đối với thiệt hại khi tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt khi Nhà nước thu hồi đất	Sở xây dựng ³	Chậm nhất là quý IV/2024	
4		Khoản 5 Điều 141: “ Điều 141. Xác định diện tích đất ở khi công nhận quyền sử dụng đất 5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện, tập quán tại địa phương quy định cụ thể hạn mức công nhận đất ở quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này đối với trường hợp sử dụng đất trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và từ ngày 18 tháng 12 năm 1980 đến trước ngày 15 tháng 10 năm 1993;”	Quyết định quy định hạn mức công nhận đất ở đối với trường hợp sử dụng đất trước ngày 18/12/1980 và từ ngày 18/12/1980 đến trước ngày 15/10/1993 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chậm nhất là quý IV/2024	

³ Do Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 2406/STNMT-PQLĐĐ ngày 25/4/2024; Công văn số.....

STT	Tên văn bản Ngày có hiệu lực của văn bản	Điều khoản giao quy định chi tiết	Tên dự thảo QĐ quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì tham mưu soạn thảo	Thời gian dự kiến trình ban hành	Ghi chú
5		<p>Khoản 5 Điều 176: “Điều 176. Hạn mức giao đất nông nghiệp 5. Hạn mức giao đất chưa sử dụng cho cá nhân đưa vào sử dụng theo quy hoạch để sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối không quá hạn mức giao đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này và không tính vào hạn mức giao đất nông nghiệp cho cá nhân quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này.</p> <p>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn mức giao đất chưa sử dụng cho cá nhân để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.”</p>	<p>Quyết định quy định về hạn mức giao đất chưa sử dụng cho cá nhân đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền duyệt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Chậm nhất là quý IV/2024</p>	
6		<p>Khoản 3 Điều 177: “Điều 177. Hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân 3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, căn cứ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, quy định hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân phù hợp</p>	<p>Quyết định quy định hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Chậm nhất là quý IV/2024</p>	

STT	Tên văn bản Ngày có hiệu lực của văn bản	Điều khoản giao quy định chi tiết	Tên dự thảo QĐ quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì tham mưu soạn thảo	Thời gian dự kiến trình ban hành	Ghi chú
		với điều kiện cụ thể của địa phương.”				
7		Khoản 2 Điều 195: “Điều 195. Đất ở tại nông thôn 2. Căn cứ vào quỹ đất và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại nông thôn.”	Quyết định quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chậm nhất là quý IV/2024	
8		Khoản 2 Điều 196: Điều 196. Đất ở tại đô thị 2. Căn cứ vào quỹ đất và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại đô thị.	Quyết định quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chậm nhất là quý IV/2024	
9		Khoản 4 Điều 213: “Điều 213. Đất tôn giáo 4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ nhu cầu thực tế về hoạt động tôn giáo và khả năng quỹ đất của địa phương để quy định hạn mức và quyết định diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh.”	Quyết định quy định hạn mức và quyết định diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chậm nhất là quý IV/2024	
10		Khoản 4 Điều 220: “Điều 220. Tách thửa đất, hợp thửa đất 4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định tại các khoản 1, 2 và	Quyết định quy định điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chậm nhất là quý IV/2024	

STT	Tên văn bản Ngày có hiệu lực của văn bản	Điều khoản giao quy định chi tiết	Tên dự thảo QĐ quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì tham mưu soạn thảo	Thời gian dự kiến trình ban hành	Ghi chú
		3 Điều này, quy định khác của pháp luật có liên quan và phong tục, tập quán tại địa phương để quy định cụ thể điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất.”				

DANH MỤC
QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯỚNG DẪN THI HÀNH
THEO THẨM QUYỀN LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 1160 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên văn bản Ngày có hiệu lực của văn bản	Điều khoản giao hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền	Tên dự thảo QĐ hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền	Cơ quan chủ trì tham mưu soạn thảo	Thời gian dự kiến trình ban hành	Ghi chú
1	Luật Đất đai năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025	Khoản 5 Điều 16: “5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế và quỹ đất của địa phương quyết định diện tích giao đất, cho thuê đất để thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với cá nhân là người dân tộc thiểu số theo quy định tại khoản 3 Điều này.”.	Quyết định quy định diện tích giao đất, cho thuê đất để thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với cá nhân là người dân tộc thiểu số	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chậm nhất là quý IV/2024	
2		Khoản 4 Điều 103: “4. Khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển thì được bồi thường thiệt hại thực tế theo mức bồi thường cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định;”	Quyết định quy định mức bồi thường cụ thể khi nhà nước thu hồi đất mà gây đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ¹	Chậm nhất là quý IV/2024 ²	
3		Khoản 2 Điều 108: “2. Ngoài việc hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều này, căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định biện pháp, mức hỗ trợ khác để bảo	Quyết định ban hành biện pháp, mức hỗ trợ khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất đối với người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản cho từng dự án cụ thể.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chậm nhất là quý IV/2024	

¹ Do Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 2406/STNMT-PQLĐĐ ngày 25/4/2024; Công văn số 3172/STNMT-PQLĐĐ ngày 28/5/2024.

² Tại Công văn số 1346/SNN-KHTC ngày 17/4/2024 thì Sở NNPTNT đề xuất thời gian ban hành năm 2026.

STT	Tên văn bản Ngày có hiệu lực của văn bản	Điều khoản giao hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền	Tên dự thảo QĐ hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền	Cơ quan chủ trì tham mưu soạn thảo	Thời gian dự kiến trình ban hành	Ghi chú
		đảm có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất đối với người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản cho từng dự án cụ thể.”				
4		<p>Điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 109:</p> <p>“4. Việc tổ chức thực hiện hỗ trợ bằng hình thức đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi là đất nông nghiệp, đất ở kết hợp kinh doanh dịch vụ được quy định như sau:</p> <p>b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định và điều kiện thực tế tại địa phương quy định mức hỗ trợ cụ thể phù hợp với từng đối tượng được hỗ trợ quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quy định tại điểm c khoản này;</p> <p>5. Mức hỗ trợ cụ thể tại khoản 1 Điều này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định căn cứ điều kiện thực tế của địa phương.</p>	Quyết định quy định hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ³	Chậm nhất là quý IV/2024	

³ Do Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 2406/STNMT-PQLĐĐ ngày 25/4/2024; Công văn số 3172/STNMT-PQLĐĐ ngày 28/5/2024.

STT	Tên văn bản Ngày có hiệu lực của văn bản	Điều khoản giao hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền	Tên dự thảo QĐ hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền	Cơ quan chủ trì tham mưu soạn thảo	Thời gian dự kiến trình ban hành	Ghi chú
5		<p>Khoản 7 Điều 111: “7. Người có đất ở bị thu hồi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu đô thị thì được bồi thường bằng đất ở, nhà ở tại chỗ; trong thời gian chờ bố trí tái định cư được bố trí vào nhà ở tạm hoặc hỗ trợ tiền thuê nhà ở; thời gian và mức hỗ trợ cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định phù hợp với thực tế tại địa phương. Trường hợp thu hồi đất ở để thực hiện các mục đích khác thì được bồi thường bằng đất ở, nhà ở tại chỗ nếu tại khu vực thu hồi đất có quỹ đất, quỹ nhà tái định cư. Ưu tiên vị trí thuận lợi cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất ở kết hợp với kinh doanh dịch vụ, người có đất thu hồi là người có công với cách mạng. Có cơ chế thưởng đối với người có đất thu hồi bàn giao mặt bằng trước thời hạn theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.”</p>	Quyết định quy định thời gian và mức hỗ trợ cụ thể đối với người có đất bị thu hồi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu đô thị trong thời gian chờ bố trí tái định cư được bố trí vào nhà ở tạm hoặc hỗ trợ tiền thuê nhà ở. Quy định cơ chế thưởng đối với người có đất thu hồi bàn giao mặt bằng trước thời hạn ⁴	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chậm nhất là quý IV/2024	
6		<p>Khoản 10 Điều 111: 10. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quỹ đất ở, nhà ở tái định cư và tình hình thực tế tại địa phương quy định chi tiết về suất tái định cư tối thiểu quy định tại khoản 8 Điều</p>	Quyết định quy định về suất tái định cư tối thiểu, hỗ trợ để giao đất ở có thu tiền sử dụng đất hoặc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở cho các hộ gia đình còn thiếu ⁵	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chậm nhất là quý IV/2024	

⁴.Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 3172/STNMT-PQLĐĐ ngày 28/5/2024.

⁵ Sở tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 2406/STNMT-PQLĐĐ ngày 25/4/2024.

STT	Tên văn bản Ngày có hiệu lực của văn bản	Điều khoản giao hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền	Tên dự thảo QĐ hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền	Cơ quan chủ trì tham mưu soạn thảo	Thời gian dự kiến trình ban hành	Ghi chú
		này; quyết định việc hỗ trợ để giao đất ở có thu tiền sử dụng đất hoặc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở cho các hộ gia đình còn thiếu theo quy định tại khoản 4 Điều này.”				
7		Điểm n khoản 1 Điều 137: “1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ổn định mà có một trong các loại giấy tờ được lập trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 sau đây thì được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và không phải nộp tiền sử dụng đất: n) Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định phù hợp với thực tiễn của địa phương.”	Quyết định quy định các loại giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chậm nhất là quý IV/2024	
8		Khoản 4 Điều 139: “Điều 139. Giải quyết đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất có vi phạm pháp luật đất đai trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 4. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang, không có tranh chấp thì được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở	Quyết định quy định hạn mức giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang, không có tranh chấp	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chậm nhất là quý IV/2024	

STT	Tên văn bản Ngày có hiệu lực của văn bản	Điều khoản giao hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền	Tên dự thảo QĐ hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền	Cơ quan chủ trì tham mưu soạn thảo	Thời gian dự kiến trình ban hành	Ghi chú
		hữu tài sản gắn liền với đất theo hạn mức giao đất nông nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định; nếu vượt hạn mức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thì diện tích vượt hạn mức phải chuyển sang thuê đất của Nhà nước.”				
7		Khoản 3 Điều 178: “Điều 178. Đất nông nghiệp do cá nhân, cộng đồng dân cư sử dụng 3. Người sử dụng đất nông nghiệp được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi để sử dụng đất kết hợp đa mục đích theo quy định tại Điều 218 của Luật này; được sử dụng một diện tích đất theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Trường hợp sử dụng đất trồng lúa thì thực hiện theo quy định tại Điều 182 của Luật này ⁶ .	Quy định diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp, sản xuất nông nghiệp đối với trường hợp người sử dụng đất nông nghiệp được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi để sử dụng đất kết hợp đa mục đích theo quy định tại Điều 218 của Luật Đất đai năm 2024.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chậm nhất là quý IV/2024	

⁶ Nội dung này trong Danh mục do Bộ Tư pháp rà soát có, tuy nhiên chưa được Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất nội dung hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền. Sở Tư pháp đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu bổ sung.